

Số: 154 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 02 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi
trên đất trồng lúa năm 2025

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa; Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa năm 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa

1. Về phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa:

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên quán triệt, chỉ đạo, phổ biến, hướng dẫn các địa phương, cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, cụ thể:

- Luật Trồng trọt năm 2018;
- Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác;
- Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

2. Về xây dựng và ban hành các văn bản quản lý thuộc lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa phương:

- Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) về phê duyệt Đề án Chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả sang phát triển cây trồng có giá trị kinh tế cao và thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ) về ban hành kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2025.

- Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 04/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ) ban hành danh mục cây trồng lâu năm được chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (cũ) về loại cây trồng lâu năm được chuyển đổi trên đất trồng lúa còn lại trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 20/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030.

3. Về công tác xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa:

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ) ban hành Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa năm 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (cũ) ban hành Quyết định số 4181/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2025. Theo đó, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

- Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025 khoảng 1.329,3 ha (*tỉnh Gia Lai cũ 1.178,1 ha; tỉnh Bình Định cũ 151,2 ha*). Trong đó nhu cầu chuyển đổi sang:

+ Trồng cây hàng năm: 1.269,4 ha (rau và đậu đỗ các loại, hoa, dược liệu và cây hàng năm khác).

+ Trồng cây lâu năm: 59,5 ha.

+ Trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản: 0,4 ha.

- Đất lúa đăng ký chuyển đổi:

+ Trên đất chuyên trồng lúa: 1.059,2 ha.

+ Trên đất lúa 1 vụ: 231,1 ha.

+ Trên đất lúa nương: 39,0 ha.

4. Về công tác thực hiện đăng ký thủ tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của địa phương:

Thực hiện chủ trương của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về chuyển đổi diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn, hằng năm các sở, ngành chuyên môn của tỉnh chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành rà soát, tổng hợp nhu cầu chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng cây trồng khác theo đúng quy trình, thủ tục quy định; đồng thời, xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện (đặc biệt đối với diện tích đất lúa tại các khu vực thường xuyên bị hạn cần chuyển đổi sang các loại cây trồng ngắn ngày, sử dụng ít nước và có khả năng chịu hạn tốt).

Bên cạnh đó, tỉnh thường xuyên chỉ đạo các địa phương và cơ quan chuyên môn thông tin, tuyên truyền và thông báo rộng rãi đến các xã, phường về việc đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện được đúng kế hoạch và tuân thủ các quy trình, quy định hiện hành.

5. Về công tác thanh tra, kiểm tra việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa:

Năm 2025, tỉnh không thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa. Nhưng trước khi vào vụ sản xuất, Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo đơn vị chuyên môn kiểm tra tình hình sản xuất của các địa phương, trong đó có kiểm tra công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả thường xuyên bị hạn. Qua kiểm tra, nhìn chung người dân chấp hành tốt các quy định về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa. Nhiều mô hình chuyển đổi chuyển đổi mang lại hiệu quả kinh tế cao so với trồng lúa, như: mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả chuyển sang trồng Khoai lang Nhật, trồng lạc, rau dừa các loại,,...

II. Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2025

Năm 2025, toàn tỉnh Gia Lai đã chuyển đổi được 1.632,3 ha, đạt 122,79% so với kế hoạch, cụ thể:

1. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang trồng cây hàng năm:

Năm 2025, toàn tỉnh Gia Lai đã chuyển đổi 1.548,2 ha đất trồng lúa sang trồng cây hàng năm, đạt 121,96% so với kế hoạch (*tỉnh Gia Lai cũ đã thực hiện chuyển đổi 1.196,2 ha, tỉnh Bình Định cũ đã thực hiện chuyển đổi 352 ha*). Trong đó: Chuyển đổi trên đất chuyên trồng lúa 1.184,3 ha, chuyển đổi trên lúa 1 vụ 239,9 ha, chuyển đổi trên đất lúa nương 124 ha.

Bảng 01: Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang trồng cây hàng năm

STT	Loại cây trồng chuyển đổi	Diện tích đất lúa được chuyển đổi (ha)			
		Tổng diện tích	Đất chuyên trồng lúa	Đất trồng lúa còn lại	
				Đất lúa 1 vụ	Đất lúa nương
Tổng cộng		1.548,2	1.184,3	239,9	124,0
1	Rau, đậu các loại	192,1	55,1	88,0	49,0
2	Ngô	231,3	149,9	36,4	45,0
3	Khoai lang	665,8	617,8	48,0	
4	Lạc	157,5	155,0	2,5	
5	Vùng	10,3	2,3	8,0	
6	Mỳ	30,0			30,0
7	Thuốc lá	148,0	131,0	17,0	
8	Cỏ chăn nuôi	53,7	16,7	37,0	
9	Dừa hấu	35,0	35,0		
10	Cây hàng năm khác	24,5	21,5	3,0	
Tỉnh Gia Lai cũ		1.196,2	941,2	131,0	124,0

STT	Loại cây trồng chuyển đổi	Diện tích đất lúa được chuyển đổi (ha)			
		Tổng diện tích	Đất chuyên trồng lúa	Đất trồng lúa còn lại	
				Đất lúa 1 vụ	Đất lúa nương
1	Rau, đậu các loại	115,0	24,0	42,0	49,0
2	Ngô	179,4	113,4	21,0	45,0
3	Khoai lang	665,8	617,8	48,0	
4	Mỳ	30,0			30,0
5	Thuốc lá	148,0	131,0	17,0	
6	Dưa hấu	35,0	35,0		
7	Cây hàng năm khác	23,0	20,0	3,0	
Tỉnh Bình Định cũ		352,0	243,1	108,9	0,0
1	Rau, đậu các loại	77,1	31,1	46,0	
2	Ngô	51,9	36,5	15,4	
3	Lạc	157,5	155,0	2,5	
4	Vùng	10,3	2,3	8,0	
5	Cỏ chăn nuôi	53,7	16,7	37,0	
6	Cây hàng năm khác	1,5	1,5		

2. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây lâu năm

Năm 2025, toàn tỉnh Gia Lai đã chuyển đổi 84 ha đất trồng lúa sang trồng cây lâu năm, đạt 141,2% so với kế hoạch (*tỉnh Gia Lai cũ*). Trong đó: Chuyển đổi trên đất lúa 1 vụ 31 ha, chuyển đổi trên đất lúa nương 53 ha.

Bảng 02: Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang trồng cây lâu năm

STT	Loại cây trồng chuyển đổi	Diện tích đất lúa được chuyển đổi (ha)			
		Tổng diện tích	Đất chuyên trồng lúa	Đất trồng lúa còn lại	
				Đất lúa 1 vụ	Đất lúa nương
Tổng cộng		84	0	31	53
1	Chuối	30		30	
2	Cà phê	53			53
3	Dâu tằm	1		1	

3. Chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản

Năm 2025, toàn tỉnh Gia Lai đã chuyển đổi 0,08 ha đất trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, đạt 20% so với kế hoạch (*phường Ayun Pa*), chuyển đổi trên diện tích đất chuyên trồng lúa.

Bảng 03: Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản

STT	Loại cây trồng chuyển đổi	Diện tích đất lúa được chuyển đổi (ha)			
		Tổng diện tích	Đất chuyên trồng lúa	Đất trồng lúa còn lại	
				Đất lúa 1 vụ	Đất lúa nương
	Nuôi trồng thủy sản kết hợp với trồng lúa	0,08	0,08		

III. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa của địa phương

1. Thuận lợi

- Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa ở các địa phương trong tỉnh được thực hiện theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; luôn nhận được sự quan tâm, phối hợp hiệu quả của các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; đặc biệt, được sự đồng thuận, nhiệt tình tham gia của người dân trong công tác chuyển đổi.

- Công tác tuyên truyền, vận động nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả bước đầu đạt được những kết quả tích cực, tạo bước phát triển mới trong sản xuất nông nghiệp của địa phương, giúp người dân cải thiện thu nhập. Nhìn chung, các cây trồng được chuyển đổi khá phù hợp với điều kiện đất đai và thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, cho năng suất cao, chất lượng tốt, hiệu quả kinh tế cao hơn so với trồng lúa.

- Quá trình chuyển đổi cây trồng đã góp phần đa dạng hóa các sản phẩm; đồng thời, có tác dụng cải tạo đất, hạn chế sâu bệnh hại, từng bước thay đổi tập quán, tư duy sản xuất nông sản hàng hóa của nông dân; qua đó hình thành chuỗi giá trị các cây trồng và góp phần tăng cường sự liên kết trong đầu tư sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hóa giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp.

- Nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật được ngành nông nghiệp của tỉnh và các doanh nghiệp, địa phương chuyển giao cho nông dân, từng bước nâng cao diện tích cây trồng hàng hóa thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP), nông nghiệp hữu cơ (Organic) ứng dụng công nghệ cao và tiến bộ khoa học kỹ thuật; phát huy hiệu quả trong sản xuất, giảm chi phí đầu tư, nâng cao chất lượng sản phẩm và giá trị sản xuất; nâng cao thu nhập trên 01 đơn vị diện tích đất trồng trọt; góp phần thúc đẩy mạnh mẽ việc hình thành các loại hình kinh tế tập thể, hợp tác sản xuất, kinh doanh nông sản hàng hóa có thể mạnh của Gia Lai và thực hiện mục tiêu cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới từng địa phương trong tỉnh.

2. Khó khăn:

- Thiên tai, dịch bệnh vẫn luôn tiềm ẩn làm gia tăng rủi ro cho sản xuất; biến đổi khí hậu ngày một diễn biến phức tạp, nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan xảy ra thất thường như hiện tượng mưa trái mùa, hạn hán, nắng nóng kéo dài, dịch bệnh gây hại trên cây trồng diễn biến phức tạp không theo quy luật,... gây nhiều

khó khăn và ảnh hưởng đến sản xuất trồng trọt của các địa phương trong tỉnh cũng như quá trình chuyển đổi cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả.

- Diện tích chuyển đổi của người dân còn nhỏ lẻ, manh mún, khó áp dụng cơ giới hóa cũng như các tiến bộ kỹ thuật đồng bộ nên năng suất, chất lượng nông sản còn thấp; tỷ lệ thất thoát, tổn thất sau thu hoạch còn cao. Đồng thời, tỷ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số khá cao (*tỉnh Gia Lai cũ có tỷ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm hơn 46%*) nên còn mang nặng phong tục tập quán canh tác cây lúa là cây trồng chủ yếu nên việc tuyên truyền, vận động chuyển sang trồng các loại cây trồng khác còn gặp rất nhiều khó khăn.

- Hệ thống thủy lợi chưa đáp ứng được nhu cầu tưới, tiêu nước cho từng đối tượng cây trồng trên từng loại đất nên kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế đất đai, khí hậu của từng địa phương trong tỉnh.

- Một yếu tố quan trọng để giúp việc chuyển đổi phát huy hiệu quả kinh tế ổn định, phát triển bền vững là thu hút doanh nghiệp xây dựng các mô hình liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm trên diện tích được chuyển đổi. Tuy nhiên, do diện tích chuyển đổi còn nhỏ lẻ, không tập trung nên có ít doanh nghiệp tham gia đầu tư liên kết sản xuất và tiêu thụ, đầu ra sản phẩm không ổn định.

- Một số địa phương chưa thực sự quan tâm trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có hiệu quả kinh tế hơn.

IV. Kiến nghị, đề xuất Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

1. Có các chính sách đặc thù đầu tư phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng (*giao thông nội đồng, thủy lợi, điện,...*), hỗ trợ cơ giới hóa đồng bộ trên địa bàn tỉnh Gia Lai để phát triển các vùng trồng lúa tập trung, quy mô lớn, có năng suất, chất lượng cao gắn với áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; xây dựng liên kết sản xuất và phát triển thị trường tiêu thụ lúa, gạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Thu thập nguồn gen một số giống lúa quý (*thơm, ngon*) ở địa phương vùng phía Tây tỉnh Gia Lai để lai tạo ra các giống lúa mới có chất lượng cao phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, NS

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Mah Tiệp